TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày 10-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Thành và bà Phạm Thị Hoan.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thuỳ Dương - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 10/01/2024 tại trụ sở nhà văn hoá thôn Xuân An, xã Thanh Khê, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2023/TLST-HS ngày 23/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/QĐXXST-HS ngày 27/12/2023, đối với bị cáo:

- **LÊ VĂN T** sinh năm 2000 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh N và bà Đồng Thị H; tiền án: Bản án số 10/2022/HSST ngày 23/02/2022 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt T 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/11/2022, nộp án phí ngày 23/02/2022; tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 23/2019/QĐ-TA ngày 12/6/2019 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, thời hạn 20 tháng, chấp hành xong ngày 26/3/2021; bị tạm giữ từ ngày 26/10/2023 đến ngày 03/11/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên toà.

- **Người làm chứng:** Anh Lê Minh Tr, anh Nguyễn Mạnh Tuấn, vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25/10/2023, T đi nhờ xe của người không quen biết từ xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đến huyện An Lão, thành phố Hải Phòng mua ma tuý, để bán kiếm lợi nhuận. Tại đây, T mua được của người không quen biết một gói ma tuý loại Heroine với giá 300.000đ, T mang về nhà chia làm hai gói.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/10/2023 T mang số ma tuý nói trên đến khu vực đường thôn L, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương để bán ma tuý, đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, T gặp Nguyễn Văn T1, sinh năm 1990 ở thôn C, xã T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (T tự khai) hỏi mua ma tuý, T đưa hai gói ma tuý cho T1, T1 đưa cho T 400.000đ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của T 400.000đ; thu giữ trong lòng bàn tay phải của T1 hai gói giấy bọc ngoài bằng giấy bạc mầu trắng bên trong đều chứa chất bột dạng cục mầu trắng, T và T1 đều khai nhận là ma tuý loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 528/KL-KTHS ngày 26/10/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất bột (dạng cục) mầu trắng trong gói giấy mầu bạc được niêm phong trong phong bì, ghi thu của T1 gửi đến giám định có trọng lượng là 0,067 gam là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 299/KL-KTHS ngày 10/11/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: 04 tờ tiền Polyme mệnh giá 100.000đ ký hiệu A1 đến A4 là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKSHD-TH ngày 21/11/2023, VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà đại diện VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo T từ 30 đến 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000đ; tịch thu, tiêu hủy tiêu hủy 0,041 gam ma tuý loại Heroin, hai mảnh giấy mầu bạc, một vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; bị cáo phải chịu án phí hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên; VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người tham gia tố tụng khác trong vụ án, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/10/2023 tại thôn L, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Lê Văn T có hành vi bán trái phép 0,067 gam ma túy là Heroine cho Nguyễn Văn T1 mục đích kiếm lợi nhuận, hưởng chênh lệch bằng tiền thì bị phát hiện bắt giữ.

Xét bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc bán trái phép 0,067 gam ma túy là Heroine, mục đích để kiếm lợi nhuận, hưởng chênh lệch bằng tiền là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, hành vi của T đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, như vậy quyết định truy tố của VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. HĐXX xác định bị cáo T là người có nhân thân xấu, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy rằng tại bản án số 10/2022/HSST ngày 23/02/2022 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/11/2022, nộp án phí ngày 23/02/2022 đến nay chưa được xoá án tích, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này của T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình, nghề nghiệp của bị cáo T là lao động tự do, thu nhập không đáng kể, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với một phong bì thư dán kín niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại sau khi đã giám định bên trong có chứa chất ma túy. Xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 400.000đ thu giữ của bị cáo T, xét đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

[7]. Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho bị cáo T ở địa phận huyện An Lão, thành phố Hải Phòng và người mua ma tuý của bị cáo T tên là Nguyễn Văn T1 ở xã T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương quá trình giải quyết vụ án chưa làm rõ được đặc điểm nhân thân, lý lịch cụ thể, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn T.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn T **30** (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **26/10/2023**.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 0,041 gam ma tuý loại Heroine; 02 mảnh giấy bạc mầu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định được đựng trong bì thư niêm phong vật chứng số 528/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 400.000đ được đựng trong bì thư dán kín có chữ ký của Nguyễn Thị Hoa và đóng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương ghi ngày 28/11/2023.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, THAHS, HSNV - Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Toà án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Tuân